

TT	Nội dung	Luật Ban hành VBQPPL năm 2025	Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020
1.	Bổ sung một số thuật ngữ	<p>- <i>Chính sách</i> là tập hợp các giải pháp cụ thể của Nhà nước để giải quyết một hoặc một số vấn đề của thực tiễn nhằm đạt được mục tiêu nhất định, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng;</p> <p>- <i>Tham vấn chính sách</i> là việc trao đổi trực tiếp giữa cơ quan lập đề xuất chính sách với cơ quan, tổ chức, cá nhân được tham vấn theo quy định của Luật này nhằm lựa chọn giải pháp, hoàn thiện chính sách của dự án luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;</p> <p>- <i>Đánh giá tác động của chính sách</i> là việc phân tích, dự báo khả năng ảnh hưởng của từng giải pháp nhằm lựa chọn phương án tối ưu, phù hợp với mục tiêu của chính sách.</p>	
2.	Hệ thống VBQPPL	<p>Luật Ban hành VBQPPL 2025 có 25 hình thức VBQPPL (giảm 01 hình thức) và do 14 chủ thể có thẩm quyền ban hành (giảm 02 chủ thể) so với hiện hành.</p> <p>Hệ thống VBQPPL còn 14 văn bản, trong đó kế thừa các văn bản được quy định trong Luật năm 2015, sửa đổi năm 2020, đồng thời bỏ Quyết định của UBND cấp xã.</p>	<p>Điều 4 Luật Ban hành VBQPPL 2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Ban hành VBQPPL sửa đổi 2020 thì hệ thống VBQPPL có 26 hình thức, do 16 chủ thể có thẩm quyền ban hành.</p> <p>Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì hệ thống VBQPPL có 15 loại, từ Hiến pháp đến Quyết định của UBND cấp xã.</p>
3.	Nguyên tắc xây dựng,	<p>Bổ sung một số nguyên tắc xây dựng, ban hành VBQPPL như:</p> <p>+ Bảo đảm lợi ích quốc gia, dân tộc; kiểm soát quyền lực, phòng,</p>	

	<p>ban hành VBQPPL</p>	<p>chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; phòng, chống lợi ích nhóm, cục bộ;</p> <p>+ Tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân, bình đẳng giới; bảo đảm dân chủ, công bằng, nhân đạo, công khai, minh bạch, khoa học, kịp thời, ổn định, khả thi, hiệu quả;</p> <p>+ Bảo đảm việc thực hiện chủ trương phân quyền, phân cấp; giải quyết vấn đề bất cập, phát sinh từ thực tiễn; vấn đề mới, xu hướng mới; yêu cầu quản lý nhà nước và khuyến khích sáng tạo, khơi thông mọi nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.</p>	
<p>4.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành VBQPPL</p>	<p>- Bổ sung “trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.”</p> <p>“2. VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ở đơn vị hành chính nào thì có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó và phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản đó. Trường hợp có sự thay đổi về địa giới đơn vị hành chính thì hiệu lực về không gian và đối tượng áp dụng của VBQPPL được xác định như sau:</p> <p>a) Trường hợp một đơn vị hành chính được chia thành nhiều đơn vị hành chính mới cùng cấp, VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được chia vẫn có hiệu lực đối với các đơn vị hành chính mới cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới có quyết định khác;</p>	

		<p>b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới quyết định việc áp dụng VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành VBQPPL mới;”.</p> <p>- Bổ sung quy định 02 trường hợp thay thế VB QPPL, theo đó tại khoản 4 Điều 8 quy định: “Ban hành VBQPPL thay thế VBQPPL hiện hành thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Thay đổi cơ bản chính sách, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung về nội dung quá một phần hai tổng số điều.”</p>	
5.	Về thẩm quyền ban hành VBQPPL	<p>- Bổ sung thêm hình thức VBQPPL Chính phủ được ban hành là Nghị quyết (khoản 5 Điều 4). Theo đó, Nghị quyết để quy định (khoản 2 Điều 14):</p> <p>+ Giải quyết các vấn đề cấp bách, quan trọng phát sinh từ thực tiễn và để áp dụng trong một thời gian nhất định, phạm vi cụ thể thuộc thẩm quyền của Chính phủ; phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn;</p> <p>+ Tạm ngưng, điều chỉnh hiệu lực hoặc kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ hoặc một phần nghị định của Chính phủ đáp ứng yêu cầu cấp bách về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quyền con người, quyền công dân;</p> <p>+ Thực hiện thí điểm một số chính sách chưa có pháp luật điều chỉnh</p>	Luật Ban hành VBQPPL 2015 đã bỏ hình thức Nghị quyết so với Luật Ban hành VBQPPL 2008 và chỉ giữ lại 01 hình thức VBQPPL do Chính phủ ban hành là Nghị định.

		<p>thuộc thẩm quyền của Chính phủ hoặc khác với nghị định, nghị quyết của Chính phủ.</p> <p>- Đối với Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND cấp tỉnh: Luật 2025 bổ sung thêm HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết để Thực hiện thí điểm các chính sách theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. UBND tỉnh ban hành Quyết định phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.</p> <p>- Đối với VBQPPL của cấp huyện thì Luật 2025 bên cạnh kế thừa Luật hiện hành đã bổ sung quy định HĐND, UBND ban hành VBQPPL để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.</p>	
6.	<p>Định hướng lập pháp nhiệm kỳ của Quốc hội</p>	<p>- Bổ sung quy định về định hướng lập pháp nhiệm kỳ của Quốc hội, theo đó Ủy ban Thường vụ Quốc hội chủ trì, phối hợp với Chính phủ xây dựng Chương trình lập pháp nhiệm kỳ của Quốc hội, hoàn thành trước ngày 01 tháng 9 của năm đầu tiên nhiệm kỳ Quốc hội, để trình cơ quan có thẩm quyền của Đảng phê duyệt.</p> <p>- Căn cứ xây dựng Định hướng lập pháp nhiệm kỳ của Quốc hội bao gồm:</p> <p>+ Chủ trương, đường lối của Đảng, các định hướng, kết luận của cơ quan có thẩm quyền của Đảng và Nhà nước;</p> <p>+ Kết quả thực hiện Định hướng lập pháp nhiệm kỳ của Quốc hội nhiệm kỳ trước, yêu cầu tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật;</p>	<p>Tại Điều 31 Luật Ban hành VBQPPL 2015 quy định Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh được xây dựng hằng năm trên cơ sở đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và yêu cầu quản lý nhà nước trong từng thời kỳ, bảo đảm quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.</p> <p>Quốc hội quyết định chương trình xây dựng luật, pháp lệnh tại kỳ họp thứ nhất của năm trước.</p>

		<p>+ Vấn đề mới, xu hướng mới cần có pháp luật điều chỉnh;</p> <p>+ Yêu cầu giải quyết vấn đề bất cập, phát sinh từ thực tiễn.</p> <p>- Ủy ban Thường vụ Quốc hội tự mình đề xuất xây dựng luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chủ tịch nước, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của tổ chức thành viên của Mặt trận, đại biểu Quốc hội (sau đây gọi chung là cơ quan trình) gửi tờ trình đề xuất xây dựng luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội trước ngày 01/8 hằng năm để đưa vào Chương trình lập pháp của năm tiếp theo.</p> <p>- Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định Chương trình lập pháp của năm tiếp theo trước ngày 01/10 hằng năm trên cơ sở tờ trình đề xuất của cơ quan trình.</p>	
7.	Về xây dựng chính sách	<p>- Tại khoản 1 Điều 27 quy định cơ quan trình có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy trình xây dựng chính sách trước khi soạn thảo trong các trường hợp xây dựng VBQPPL sau đây:</p> <p>+ Luật, pháp lệnh mới; luật, pháp lệnh thay thế các luật, pháp lệnh hiện hành;</p> <p>+ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật có nội dung hạn chế quyền</p>	

		<p>con người, quyền công dân theo quy định của Hiến pháp;</p> <p>+ Nghị quyết thí điểm của Quốc hội.</p>	
8.	<p>Thời điểm có hiệu lực của VBQPPL</p>	<p>- Luật 2025 chia hiệu lực văn bản thành 2 loại là trung ương và địa phương: Văn bản trung ương có hiệu không sớm hơn 45 ngày, không sớm hơn 10 ngày đối với văn bản của chính quyền địa phương (cấp tỉnh, huyện) kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành.</p> <p>- Trường hợp VBQPPL được xây dựng, ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn và trong trường hợp đặc biệt có thể có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành; đồng thời phải được đăng tải ngay trên công báo điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, cổng thông tin điện tử của cơ quan ban hành và đưa tin trên phương tiện thông tin đại chúng.</p> <p>- Văn bản quy định chi tiết phải được ban hành để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của văn bản giao quy định chi tiết hoặc thời điểm có hiệu lực của nội dung được giao quy định chi tiết</p>	<p>Luật Ban hành VBQPPL 2015, sửa đổi 2020 chia hiệu lực của văn bản làm 3 loại: Văn bản trung ương thì có hiệu lực không sớm hơn 45 ngày, tỉnh không sớm hơn 10 ngày, huyện và xã không sớm hơn 7 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành</p>
9.	<p>Trình tự, thủ tục rút gọn</p>	<p>Điều 50 Luật Ban hành VBQPPL 2025 đã sửa đổi, bổ sung 04 để khắc phục một số tồn tại, hạn chế của Luật Ban hành VBQPPL 2015 gồm:</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung quy định về các trường hợp xây dựng, ban hành VBQPPL theo trình tự rút gọn.</p> <p>- Mở rộng phạm vi áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn và đề cao trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chánh án Tòa</p>	

		<p>án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tổng Kiểm toán nhà nước trong việc xây dựng, ban hành Thông tư.</p> <p>- Quy định rõ thời điểm đề xuất áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn là trước hoặc trong quá trình xây dựng chính sách và soạn thảo VBQPPL (khoản 1 Điều 51 Luật Ban hành VBQPPL 2015).</p> <p>- Quy định rõ trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành VBQPPL theo thủ tục rút gọn (khoản 4, 5, 6, 7 Điều 51 Luật Ban hành VBQPPL 2015).</p>	
10.	Hiệu lực trở về trước của VBQPPL	<p>Mở rộng thêm VBQPPL của HĐND, UBND cấp tỉnh cũng được quy định hiệu lực trở về trước. Cụ thể, tại khoản 1 Điều 55 quy định: “1. Chỉ trong trường hợp thật cần thiết để bảo đảm lợi ích chung của xã hội, thực hiện các quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân được quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội thì VBQPPL của cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mới được quy định hiệu lực trở về trước.”</p>	Luật năm 2015, sửa đổi 2020 quy định chỉ văn bản trung ương mới được quy định hiệu lực trở về trước.
11.	VBQPPL hết hiệu lực thì văn bản chi tiết vẫn còn hiệu lực	<p>Tại khoản 2 Điều 57 Luật năm 2025 sửa đổi khoản 4 Điều 154 Luật năm 2015, sửa đổi 2020: VBQPPL hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần do có VBQPPL khác thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì văn bản quy định chi tiết, quy định biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành văn bản đó tiếp tục có hiệu lực trong trường hợp không trái với VBQPPL thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung, trừ trường hợp được công bố hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần. Văn bản công bố phải được đăng tải trên công báo điện</p>	Tại khoản 4 Điều 154 quy định : “VBQPPL hết hiệu lực thì VBQPPL quy định chi tiết thi hành văn bản đó cũng đồng thời hết hiệu lực”.

		tử, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.	
12.	Giải thích Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội	<p>Kế thừa các quy định của Luật hiện hành về giải thích Hiến pháp, luật, nghị quyết, cũng đã bổ sung thêm trường hợp giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh đó là “chưa thống nhất việc áp dụng các văn bản” và bổ sung thêm các nguyên tắc, thứ tự khi giải thích, cụ thể Điều 60 quy định:</p> <p>“1. Việc giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết không được làm thay đổi nội dung quy định được giải thích và được thực hiện trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Có cách hiểu khác nhau về quy định của văn bản;</p> <p>b) Chưa thống nhất việc áp dụng các văn bản.</p> <p>2. Việc giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết phải bảo đảm thực hiện theo thứ tự các nguyên tắc, tiêu chí sau đây:</p> <p>a) Phù hợp với nghĩa phổ thông của từ ngữ sử dụng trong VBQPPL đó;</p> <p>b) Căn cứ vào quá trình xây dựng nội dung liên quan đến quy định cần giải thích;</p> <p>c) Phù hợp với quan điểm chỉ đạo, mục đích, tinh thần ban hành văn bản;</p> <p>d) Bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật”.</p>	<p>Theo khoản 1 Điều 158 Luật Ban hành VBQPPL 2015 quy định:</p> <p>Các trường hợp và nguyên tắc giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh</p> <p>1. Việc giải thích Hiến pháp, luật, pháp lệnh được thực hiện trong trường hợp quy định của Hiến pháp, luật, pháp lệnh có cách hiểu khác nhau trong việc thi hành.</p> <p>...</p>
13.	Hướng dẫn áp dụng VBQPPL	Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 quy định trừ các văn bản do Quốc hội và UBTW Quốc hội ban hành thì các VBQPPL từ trung ương đến địa phương mà có nội dung chưa rõ, chưa thực hiện được hoặc còn	

		<p>cách hiệu khác nhau thì cơ quan đã ban hành văn bản có quyền ban hành văn bản hành chính để hướng dẫn, cụ thể tại Điều 61 quy định:</p> <p>“1. Hướng dẫn áp dụng VBQPPL được thực hiện đối với VBQPPL trừ Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.</p> <p>Cơ quan, người có thẩm quyền ban hành VBQPPL xem xét, hướng dẫn áp dụng đối với VBQPPL do mình ban hành bằng văn bản hành chính, trên cơ sở đề nghị của cơ quan, kiến nghị của tổ chức, cá nhân. Trường hợp cần thiết, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quản lý ngành, lĩnh vực; Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành văn bản hành chính để hướng dẫn áp dụng VBQPPL do mình ban hành.</p> <p>2. Việc hướng dẫn áp dụng VBQPPL được thực hiện theo các trường hợp, nguyên tắc, tiêu chí quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 60 của Luật này và không được làm thay đổi nội dung quy định được hướng dẫn, không được đặt ra quy định mới. Văn bản hướng dẫn áp dụng VBQPPL phải được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan ban hành văn bản hướng dẫn”.</p>	
14.	Quy định trách nhiệm trực tiếp của người	Khoản 10 Điều 68 Luật Ban hành VBQPPL 2025 đã bổ sung quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành VBQPPL.	Khoản 8 Điều 7 Luật Ban hành VBQPPL 2015 chỉ quy định về trách nhiệm của người đứng đầu như sau: Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền

<p>đứng đầu cơ quan ban hành văn bản</p>	<p>Cụ thể, người đứng đầu của cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm trực tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành VBQPPL; - Khi để xảy ra tình trạng trình hoặc ban hành VBQPPL theo thẩm quyền chậm tiến độ, trái pháp luật; để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật của người do mình trực tiếp quản lý, giao nhiệm vụ; - Chịu trách nhiệm liên đới trong trường hợp đã giao cấp phó của mình trực tiếp phụ trách công tác xây dựng pháp luật; - Kết quả thực hiện công tác xây dựng, ban hành VBQPPL của cơ quan, tổ chức do mình đứng đầu; kết quả thực hiện là căn cứ để đánh giá, xét thi đua khen thưởng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại. <p>Ngoài ra, cơ quan, tổ chức, người đứng đầu và công chức để xảy ra hành vi vi phạm, tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật tại cơ quan, tổ chức, phạm vi công việc mình được phân công trực tiếp quản lý, phụ trách thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý trách nhiệm hoặc được xem xét loại trừ, miễn hoặc giảm trách nhiệm theo quy định của Đảng và quy định của pháp luật.</p>	<p>trong xây dựng, ban hành VBQPPL</p> <p>...</p> <p>8. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo, cơ quan thẩm định, cơ quan trình, cơ quan thẩm tra và cơ quan ban hành VBQPPL trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình phải chịu trách nhiệm về việc không hoàn thành nhiệm vụ và tùy theo mức độ mà bị xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và quy định khác của pháp luật có liên quan trong trường hợp dự thảo văn bản không bảo đảm về chất lượng, chậm tiến độ, không bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của VBQPPL được phân công thực hiện.</p>
--	--	--